

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1849*/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành chương trình hành động của Ngành tài chính thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 29 tháng 03 năm 2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Ngành tài chính thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ;
- Bộ KH&CN;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, CLTC.



Đinh Tiến Dũng

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH TÀI CHÍNH

Nhằm triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1849/QĐ-BTC ngày 17 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

I. MỤC TIÊU

1. Tổ chức quán triệt và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra về lĩnh vực tài chính trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN) phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN) và hội nhập quốc tế (Nghị quyết số 20-NQ/TW).

2. Xác định các nhiệm vụ, hoạt động cụ thể, thiết thực theo tinh thần Nghị quyết số 20-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI, phù hợp với Chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2013 nhằm đổi mới, phát triển mạnh mẽ, tăng cường tiềm lực KH&CN gắn liền với đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng ngành Tài chính; phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế (Nghị quyết số 46/NQ-CP).

3. Chương trình hành động của ngành Tài chính là cơ sở để các đơn vị trong ngành xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình; đồng thời là căn cứ cho việc triển khai, đánh giá và tổng kết thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, ... trong ngành về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế.

2. Chủ động xây dựng, hoàn thiện, bổ sung và phối hợp với các Bộ, ngành nhằm đồng bộ hóa thể chế tài chính đối với KH&CN đáp ứng yêu cầu

phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế theo tinh thần Nghị quyết số 20-NQ/TW, góp phần triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết số 46/NQ-CP:

2.1. Sửa đổi Luật Ngân sách nhà nước và xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa nhiệm vụ “Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý, phương thức đầu tư và cơ chế tài chính”, bao gồm việc phân bổ và điều tiết ngân sách nhà nước phù hợp với đặc thù của lĩnh vực KH&CN, nhu cầu phát triển của quốc gia, ngành, địa phương và căn cứ vào kết quả, hiệu quả sử dụng kinh phí KH&CN của Bộ, ngành, địa phương.

2.2. Triển khai thực hiện tốt các quy định sửa đổi, bổ sung Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm: (1) huy động mạnh mẽ nguồn vốn xã hội và các nguồn vốn nước ngoài đầu tư cho phát triển KH&CN; (2) thực hiện nghiêm túc quy định trích một phần thu nhập tính thuế hàng năm trước khi tính thuế TNDN để lập Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp và các quy định về quản lý, sử dụng Quỹ.

2.3. Tạo lập cơ chế tài chính của quỹ phát triển KH&CN; đẩy mạnh thực hiện cơ chế đặt hàng nhiệm vụ KH&CN và khoán kinh phí theo kết quả đầu ra; hoàn thiện chính sách, giải pháp tài chính phát triển thị trường KH&CN; cơ chế tài chính khuyến khích tư nhân thành lập hoặc liên kết với Nhà nước thành lập các quỹ đầu tư mạo hiểm hỗ trợ phát triển công nghệ mới, công nghệ cao, hợp tác nhà nước - tư nhân thực hiện nhiệm vụ KH&CN; cơ chế, chính sách tài chính cho đãi ngộ, khen thưởng, trọng dụng nhân tài trong lĩnh vực KH&CN...

3. Tiếp tục hoàn thiện thể chế để đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, hoạt động KH&CN hệ trong lĩnh vực tài chính

Căn cứ vào Luật KH&CN, Chiến lược phát triển KH&CN đến năm 2020 và Chiến lược Tài chính đến năm 2020... hoàn thiện và đồng bộ hóa thể chế, cơ chế quản lý, tổ chức, hoạt động KH&CN trong lĩnh vực tài chính theo các nội dung sau:

3.1. Hoàn thiện khung khổ thể chế cho kiện toàn tổ chức quản lý KH&CN ngành, nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường sự phối hợp giữa các đầu mối quản lý khoa học trong toàn ngành (sửa đổi quy chế về quản lý khoa học và công nghệ ngành, kiện toàn Hội đồng KH&CN ngành; đổi mới mô hình tổ chức và phương thức phối hợp giữa cơ quan quản lý khoa học ngành với các Cục, Tổng cục và Cơ quan tài chính địa phương; đổi mới cơ chế tổ chức và hoạt

động cho các tổ chức KH&CN nghiên cứu chiến lược, nghiên cứu cơ bản phù hợp với đặc thù của ngành ...).

3.2. Kiện toàn, phát triển hệ thống tổ chức KH&CN của ngành, bao gồm cả các tổ chức KH&CN trong các cơ sở đào tạo, bảo đảm hoạt động có hiệu quả, phù hợp với các mục tiêu và định hướng, nhiệm vụ phát triển KH&CN của ngành. Xây dựng trung tâm nghiên cứu hiện đại làm hạt nhân cho việc nghiên cứu, phát triển và ứng dụng KH&CN trong lĩnh vực tài chính (Viện Chiến lược và Chính sách tài chính).

3.3. Đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực tài chính nhà nước cho hoạt động KH&CN theo hướng căn cứ vào kết quả, hiệu quả sử dụng kinh phí KH&CN của Bộ, ngành.

3.4. Thực hiện triệt để cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức KH&CN công lập về nhân lực, kinh phí hoạt động dựa trên kết quả và hiệu quả hoạt động.

3.5. Tạo lập cơ chế phù hợp trong thực hiện đặt hàng nhiệm vụ KH&CN và khoán kinh phí theo kết quả đầu ra gắn liền với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

3.6. Thực hành dân chủ, tôn trọng và phát huy tính sáng tạo, khả năng tư vấn, phản biện của các nhà khoa học; Tạo môi trường thuận lợi, điều kiện vật chất để cán bộ KH&CN phát triển bằng tài năng và hưởng lợi ích xứng đáng với giá trị lao động sáng tạo của mình; Chủ động phát hiện và đào tạo, bồi dưỡng tài năng trẻ từ các trường cao đẳng, đại học trong lĩnh vực tài chính và sử dụng hiệu quả đội ngũ sinh viên, nghiên cứu sinh, thực tập sinh...

3.7. Hoàn thiện hệ thống chức danh, chức vụ KH&CN; Tạo lập hệ thống giải thưởng KH&CN, danh hiệu vinh dự trong ngành cho cán bộ KH&CN; Thiết lập chính sách đãi ngộ, khen thưởng phù hợp đối với tác giả các công trình khoa học xuất sắc công bố hàng năm.

3.8. Đổi mới cách thức xác định nhiệm vụ nghiên cứu, cơ chế tuyển chọn và giao, đặt hàng nhiệm vụ nghiên cứu KH&CN trong lĩnh vực tài chính theo hướng: bám sát thực tiễn và yêu cầu của Chiến lược Tài chính, Chiến lược phát triển KH&CN, đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, mọi nhiệm vụ nghiên cứu KH&CN phải có sản phẩm và địa chỉ ứng dụng; gắn kết chặt chẽ quy trình nghiên cứu với triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu KH&CN; Kết hợp hài hòa giữa giải quyết nhiệm vụ ưu tiên trước mắt hàng năm với tầm nhìn nghiên cứu có tính chiến lược trong trung và dài hạn.

3.9. Hoàn thiện cơ chế xét chọn, nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN theo hướng công khai, minh bạch; đề cao vai trò, trách nhiệm của Hội đồng tư vấn KH&CN ngành, Hội đồng Khoa học chuyên ngành; triển khai cơ chế đánh giá độc lập, phản biện xã hội trong hoạt động KH&CN của ngành.

4. Triển khai các định hướng, nhiệm vụ KH&CN chủ yếu trong lĩnh vực tài chính đến năm 2020

4.1. Hoàn thiện, phát triển và đồng bộ hóa thể chế tài chính, thể chế phân phối của kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.

4.2. Tái cấu trúc nền tài chính quốc gia (tài chính – NSNN, đầu tư công, nợ công...) gắn với yêu cầu cơ cấu lại nền kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng.

4.3. Phát triển đồng bộ, cân đối và bền vững hệ thống thị trường tài chính Việt Nam nhằm nâng cao hiệu quả điều tiết, phân bổ nguồn lực phát triển.

4.4. Tạo lập thể chế tài chính cho việc quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản nhà nước, tài sản quốc gia trong quá trình CNH, HĐH đất nước; Hoàn thiện cơ chế chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp.

4.5. Hoàn thiện, tạo lập cơ chế phân cấp tài chính gắn với yêu cầu mới của Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi), Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư và Quản lý vốn Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp...

4.6. Hoàn thiện cơ chế quản lý giá đối với các mặt hàng độc quyền, giá do nhà nước kiểm soát, đặc biệt là cơ chế hình thành giá đối với dịch vụ công.

4.7. Hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư công và đáp ứng nhu cầu vốn cho quá trình CNH, HĐH đất nước.

4.8. Phát triển và hội nhập tài chính trong bối cảnh Việt Nam thực hiện đầy đủ các cam kết tài chính trong khuôn khổ WTO.

4.9. Cơ hội, thách thức về mặt kinh tế - tài chính khi tham gia Hiệp định đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương và đối sách của Việt Nam.

4.10. Hoàn thiện thể chế giám sát tài chính, đảm bảo an ninh tài chính quốc gia trong hội nhập và phát triển đất nước.

5. Chính sách phát triển, sử dụng nguồn nhân lực; phát huy và tăng cường tiềm lực KH&CN trong lĩnh vực tài chính

5.1. Chủ động tạo lập cơ chế, chính sách cụ thể sử dụng, trọng dụng đội ngũ cán bộ KH&CN ngành Tài chính phù hợp với chính sách phát triển nguồn nhân lực quốc gia, trong đó có chính sách trọng dụng đặc biệt đối với cán bộ KH&CN đầu ngành, cán bộ KH&CN được giao chủ trì nhiệm vụ quan trọng của quốc gia, cán bộ KH&CN trẻ tài năng; đổi mới công tác tuyển dụng, bố trí, đánh giá và bổ nhiệm cán bộ KH&CN; tiếp tục sử dụng chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ KH&CN trình độ cao đã hết tuổi lao động.

5.2. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển và nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức KH&CN ngành Tài chính.

5.3. Đảm bảo nguồn lực, đầu tư đồng bộ (nhân lực, cơ sở vật chất - kỹ thuật, cơ sở dữ liệu KH&CN kinh tế - tài chính) cho các tổ chức nghiên cứu KH&CN căn cứ chức năng, nhiệm vụ; ưu tiên đầu tư cho các tổ chức nghiên cứu KH&CN đầu ngành nhằm phát huy và tăng cường năng lực và tiềm năng KH&CN; Thiết lập các trung tâm nghiên cứu KH&CN mới thuộc các cơ sở đào tạo trong ngành Tài chính.

5.4. Hình thành cơ chế liên kết, tăng cường sự phối hợp nghiên cứu KH&CN giữa Viện CL&CSTC với các tổ chức nghiên cứu KH&CN của các cơ sở đào tạo trong ngành; giữa các tổ chức nghiên cứu với các cơ quan quản lý.

5.5. Tạo cơ chế, điều kiện sớm hình thành các tập thể nghiên cứu mạnh, phát triển các nhóm nghiên cứu trẻ, tiềm năng từ các tổ chức nghiên cứu KH&CN, các cơ sở đào tạo, các trung tâm...trong ngành Tài chính

5.6. Tổ chức thực hiện có hiệu quả quy hoạch phát triển nhân lực KH&CN trong toàn ngành Tài chính, trong các tổ chức KH&CN của ngành.

6. Hợp tác và hội nhập quốc tế về KH&CN trong lĩnh vực tài chính

6.1. Xây dựng kế hoạch hợp tác quốc tế về KH&CN ngành Tài chính, xác định và chú trọng các đối tác chiến lược trong hợp tác nghiên cứu.

6.2. Xây dựng chính sách thu hút các chuyên gia, nhà khoa học về tài chính - tiền tệ Việt Nam ở nước ngoài tham gia nghiên cứu các vấn đề có tầm chiến lược về tài chính, hội nhập về tài chính.

6.3. Đẩy mạnh hợp tác KH&CN trong lĩnh vực tài chính với các cơ quan, đối tác hiện có (IMF, WB, ADB, các Viện, Trung tâm nghiên cứu tài chính của các nước phát triển và trong khu vực)

6.4. Tăng cường hợp tác thông qua đào tạo, nâng cao trình độ nghiên cứu; trao đổi thông tin về KH&CN cũng như các kết quả nghiên cứu, những phát hiện mới về KH&CN trong lĩnh vực tài chính.

6.5. Phối hợp với các tổ chức, cơ quan tài chính quốc tế, các Viện, Trung tâm nghiên cứu tài chính các nước tổ chức tọa đàm, hội thảo khoa học.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tin, tuyên truyền, báo chí của Bộ, các đơn vị trong ngành... tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Chương trình hành động của ngành Tài chính thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW.

2. Vụ TCCB chủ trì, phối hợp với Viện CL&CSTC, các tổ chức KH&CN, các cơ sở đào tạo trong ngành Tài chính xây dựng hệ thống tổ chức và phát triển nhân lực KH&CN của ngành Tài chính.

3. Vụ HTQT phối hợp với Viện CL&CSTC xây dựng kế hoạch hợp tác quốc tế về KH&CN trong khung khổ kế hoạch hợp tác quốc tế của Bộ.

4. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch ứng dụng và phát triển KH&CN gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển theo lĩnh vực; các tổ chức nghiên cứu KH&CN, cơ sở đào tạo, căn cứ vào chương trình hành động của ngành, chủ động xây dựng kế hoạch, đề án phát triển KH&CN của mình.

5. Cục Kế hoạch Tài chính, Viện CL&CSTC phối hợp cân đối và đảm bảo nguồn lực hàng năm cho triển khai chương trình hành động và hoạt động KH&CN của ngành.

6. Viện CL&CSTC chủ trì triển khai, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động, định kỳ báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính về tình hình thực hiện.

PHỤ LỤC

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH TÀI CHÍNH

Nhằm triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế

TT	Nội dung công việc	Sản phẩm hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
A. Tiếp tục đổi mới, đồng bộ thể chế tài chính đối với hoạt động KH&CN quốc gia					
1.	Xây dựng Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	Luật	Bộ Tài chính (Vụ CST, TCT...)	Vụ PC, Viện CL&CSTC, các đơn vị có liên quan	Đã hoàn thành năm 2013
2.	Xây dựng Đề án tiếp tục đổi mới đồng bộ cơ chế quản lý hoạt động KH&CN	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Bộ KH&CN	Các Bộ, ngành liên quan	Năm 2013 Bộ Tài chính đã tham gia theo phân công
3.	Xây dựng quy định hướng dẫn các tổ chức KH&CN vay vốn ưu đãi, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư, bảo lãnh vốn vay từ các ngân hàng, các quỹ và các tổ chức tín dụng		Bộ Tài chính	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ KH&CN	Năm 2013 Đã có quy định trong Luật KH&CN
4.	Cơ chế hợp tác công - tư, đồng tài trợ thực hiện các nhiệm vụ KH&CN	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Bộ KH&CN	Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2013 Bộ Tài chính tham gia theo phân công
5.	Xây dựng Đề án tiếp tục đổi mới đồng bộ cơ chế quản lý hoạt động KH&CN	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Bộ KH&CN	Các Bộ, ngành liên quan	Bộ Tài chính tham gia theo phân công
6.	Xây dựng Chương trình phát triển thị trường KH&CN đến năm 2020	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Bộ KH&CN	Bộ Tài chính, các Bộ, ngành liên quan	Bộ Tài chính tham gia theo phân công
7.	Xây dựng Dự án Luật Ngân sách nhà nước	Luật	Bộ Tài chính	Các Cục, Vụ có liên quan	Năm 2014-2015

	(sửa đổi)		NSNN)	trong Bộ và các cơ quan hữu quan (Bộ KH&ĐT, Bộ KH&CN	
B. Triển khai các đề án tăng cường tiềm lực KH&CN, nhiệm vụ KH&CN tài chính chủ yếu đến năm 2020					
1.	Xây dựng chương trình nghiên cứu KH&CN chủ yếu lĩnh vực tài chính đến năm 2020	Quyết định của Bộ trưởng Bộ tài chính	Viện CL&CSTC	Hội đồng tư vấn KH&CN ngành, Các Cục, Tổng cục	Năm 2015-2016
2.	Quy hoạch phát triển nhân lực KH&CN ngành Tài Chính	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Vụ TCCB	Viện CL&CSTC, Các Viện và Trường của Bộ	Năm 2015-2016
3.	Quy chế về tổ chức, quản lý công tác nghiên cứu KHCN ngành Tài chính	Quyết định của Bộ trưởng Bộ tài chính	Viện CL&CSTC	Hội đồng tư vấn KH&CN ngành, Các Cục, Tổng cục, các đơn vị liên quan	Năm 2014-2015
4.	Quy chế quản lý tài chính trong công tác nghiên cứu KHCN ngành Tài chính	Quyết định của Bộ trưởng Bộ tài chính	Viện CL&CSTC	Hội đồng tư vấn KH&CN ngành, Các Cục, Tổng cục, các đơn vị liên quan	Năm 2014-2015
5.	Kiểm toán Hội đồng Khoa học & Công nghệ ngành Tài chính giai đoạn 2015-2017	Quyết định của Bộ trưởng Bộ tài chính	Viện CL&CSTC	Hội đồng tư vấn KH&CN ngành, Các Cục, Tổng cục, các đơn vị liên quan	Năm 2014-2015
6.	Xây dựng qui chế tôn vinh, khen thưởng các tổ chức KH&CN, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động KH&CN ngành Tài chính	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Vụ Thi đua khen thưởng	Viện CL&CSTC, các tổ chức KH&CN trong ngành	Năm 2015
7.	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao năng lực		Trường Bồi dưỡng cán bộ Tài chính	Các đơn vị có liên quan trong ngành	Năm 2015-2016

	KH&CN cho cán bộ ngành Tài chính đến năm 2020				
8.	Xây dựng kế hoạch hợp tác quốc tế về KH&CN ngành Tài chính đến năm 2020		Viện CL&CSTC	Các tổ chức KH&CN trong ngành	Năm 2015-2016

www.LuatVietnam.vn